TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2023/QĐST-HNGĐ	*Cao Lãnh, ngày 21 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 228/2023/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 4 năm 2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người giam gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Trần Đăng K, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số A, ấp A, xã L, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số nhà A, tổ G, ấp F, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Theo đơn yêu cầu và tại phiên hòa giải, anh Trần Đăng K và chị Nguyễn Thị V thống nhất như sau:

Anh K và chị V tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 07/6/2017. Sau thời gian chung sống vợ chồng không còn hạnh phúc, do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Nay anh K và chị V thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Trần Đăng K1, sinh ngày 25/5/2020. Khi ly hôn, anh K và chị V thỏa thuận chị V sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Đăng K1, anh K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2023 cho đến khi cháu K1 đủ 18 tuổi.

Anh Trần Đăng K có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

[3] Về chia tài sản khi ly hôn và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh K và chị V đồng ý nộp mỗi người 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự theo quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trần Đăng K và chị Nguyễn Thị V thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con: Chị Nguyễn Thị V được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Trần Đăng K1, sinh ngày 25/5/2020. Anh Trần Đăng K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2023 cho đến khi cháu K1 đủ 18 tuổi.

Anh Trần Đăng K có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản khi ly hôn và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình: Anh Trần Đăng K và Nguyễn Thị V đồng ý chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh K, chị V đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000432, ngày 03 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND HCL;
- UBND xã L;
- Chi cục THADS HCL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVDS.

THẨM PHÁN

Trần Văn Đô